

BẢN TIN

# Thông tin Khoa học & Công nghệ

PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Số: 05/2017

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ



*Kỹ thuật phòng trừ bệnh cháy lá hại chuối*



**Trưởng Ban biên tập**  
Nguyễn Bình

**Ban biên tập**  
Thái Thị Nga  
Võ Thị Minh Ngọc  
Nguyễn Thị Hòa  
Trần Thị Phượng  
Nguyễn Thị Hải Yến

**Trình bày**  
Sỹ Tiến

## TRONG SỐ NÀY

### TIN TỨC - SỰ KIỆN

- Phiên họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị năm 2017
- Tìm ra tác dụng mới của cây chè vằng Quảng Trị

### PHỔ BIẾN KIẾN THỨC KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

- Bảo dưỡng và chống nóng cho gia cầm khi sử dụng đệm lót sinh thái
- Thuốc trừ sâu sinh học từ thảo mộc
- Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống bệnh tụ huyết trùng trên đàn gia súc
- Quy trình nuôi tôm quảng canh cải tiến ít thay nước
- Kỹ thuật phòng trừ bệnh cháy lá hại chuối
- Phòng và trị bệnh sán lá 16 móc trên cá

### THÔNG TIN CÔNG NGHỆ - SẢN PHẨM

- Các loại chế phẩm sinh học ứng dụng trong ngành nông nghiệp
- Máy phun thuốc trừ sâu của ông Tư Khén

### MÔ HÌNH HAY - GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI

- Trồng dưa lê đem lại hiệu quả kinh tế cao
- Đưa vào sản xuất các giống rau mới ở miền núi

### HỎI ĐÁP KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

### PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ NĂM 2017

*Ngày 11/5, Hội đồng Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tỉnh Quảng Trị đã tổ chức Phiên họp thường kỳ năm 2017, để thảo luận định hướng nội dung nghiên cứu khoa học ưu tiên năm 2017-2018, xác định danh mục các nhiệm vụ KH&CN đề xuất đặt hàng thực hiện; định hướng cơ cấu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ giai đoạn 2016-2020. Đồng chí Nguyễn Quân Chính, TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng đã chủ trì phiên họp cùng với sự tham gia đầy đủ của các thành viên trong Hội đồng.*

Tại báo cáo hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ năm 2016 do đồng chí Trần Ngọc Lân, TUV, Giám đốc Sở KH&CN, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng trình bày cho thấy, với quan điểm cơ cấu lại các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ gắn với việc phát triển các

hàng hóa chủ lực nhằm nâng cao giá trị gia tăng và tính cạnh tranh của các sản phẩm,... năm 2016, Sở KH&CN đã tham mưu UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị); trong năm 2016, thông qua các hoạt động khảo sát, nghiên cứu và kết quả thảo luận, đề xuất của hội đồng tư vấn KH&CN, Sở KH&CN đã tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt 13 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh, thực hiện 03 đề tài chuyên tiếp từ năm 2015, đề xuất Bộ KH&CN 02 nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia. Các nhiệm vụ KH&CN đã góp phần tích cực vào việc nâng cao đời sống của người dân, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Bám sát các yêu cầu trọng tâm của Đề án Tái cơ cấu ngành KH&CN đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, góp phần phát triển kinh tế đã được Thủ tướng Chính phủ

phê duyệt (Quyết định số 2245/QĐ-TTg ngày 11/12/2015). Trên quan điểm cơ cấu lại các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ gắn với việc phát triển các hàng hóa chủ lực nhằm nâng cao giá trị gia tăng và tính cạnh tranh của các sản phẩm; với yêu cầu phát triển sản xuất của các doanh nghiệp và nền kinh tế. Hội đồng KH&CN tỉnh đã đưa ra định hướng cơ cấu các nhiệm vụ KH&CN giai đoạn 2016-2020, trong đó, đặt ra các định hướng về cơ chế và giải pháp thực hiện trong quá trình xây dựng nhiệm vụ KH&CN và nội dung định hướng nghiên cứu - ứng dụng, cụ thể:

*Đối với định định hướng về cơ chế và giải pháp thực hiện trong quá trình xây dựng nhiệm vụ KH&CN* sẽ tập trung vào các vấn đề như: Định hướng xây dựng các nhiệm vụ KH&CN; Thực hiện cơ chế đặt hàng nhiệm vụ KH&CN; Đổi mới phương pháp và trình tự xác định nhiệm vụ KH&CN; Thúc đẩy hình thành và hoàn thiện cơ chế hoạt động của Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp; Cơ chế quản lý kinh phí thông qua Quỹ phát triển KH&CN; Cơ chế khoán chi thực hiện nhiệm vụ KH&CN; Cơ chế tư vấn

độc lập trong quản lý nhiệm vụ KH&CN.

*Về nội dung định hướng nghiên cứu - ứng dụng:* Bám sát 04 lĩnh vực cụ thể: Điều tra cơ bản; Khoa học xã hội và nhân văn; Khoa học kỹ thuật và công nghệ; Khoa học nông nghiệp, y dược.

Tại phiên họp, các thành viên Hội đồng đã thảo luận về các vấn đề như: Khi đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN cần lựa chọn những nhiệm vụ có tính khả thi, ứng dụng cao đối với địa phương để khi đưa vào triển khai trong thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội thiết thực cho tỉnh nhà; sẽ lựa chọn, đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN trên cơ sở rà soát, phân tích, tổng hợp loại trừ các nhiệm vụ trùng lặp về nội dung nghiên cứu, ưu tiên những nhiệm vụ mang tính cấp thiết với đời sống của nhân dân,...

Phát biểu tại phiên họp đồng chí Nguyễn Quân Chính nhấn mạnh: Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đã có những chuyển biến theo hướng tích cực, tính ứng dụng vào thực tiễn được nâng lên rõ nét. Tuy nhiên, tốc độ còn chậm, cơ quan thường trực cần đôn đốc triển khai trong thời gian tới. Do nguồn kinh

phí hạn chế nên định hướng trong thời gian tới cần lựa chọn những đề tài thiết thực liên quan ứng dụng vào sản xuất và cuộc sống như: nghiên cứu về bệnh chết nhanh ở cây tiêu, nuôi bò trên cát, phát triển vườn ươm tại các huyện, thị;... ưu tiên nhiệm vụ KH&CN có ứng dụng cao, có giá trị gia tăng. Đối với lĩnh vực nghiên cứu cơ bản, cần có nhiệm vụ nghiên cứu xác định năng suất yếu tố tổng hợp, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nghiên cứu về các nguồn lực phục vụ phát triển Quảng Trị;... Hạn chế tối đa các nhiệm vụ KH&CN nặng về báo cáo tổng hợp, lý thuyết, không thực tế. Trên cơ sở đặt hàng, cơ quan thường trực Hội đồng cần tổng hợp ý kiến, rà soát đưa vào danh mục báo cáo đề hợp Hội đồng KH&CN tỉnh xem xét, nghiên cứu./.

*Nguồn: Dostquangtri*

## **TÌM RA TÁC DỤNG MỚI CỦA CÂY CHÈ VÀNG QUẢNG TRỊ**

*Những nghiên cứu khoa học từ năm 1984 cho thấy trong chè vàng chứa nhiều nhóm hoạt chất như rutin, terpenoid, alcaloid, flavonoid,*

*glycosid đắng, polyphenol... và một số tinh dầu. Các hoạt chất sinh học có trong chè vàng có tính kháng viêm, kháng khuẩn và chống oxy hóa cao.*

Chè vàng là loại cây bụi, mọc hoang nhiều ở nước ta, đặc biệt là các tỉnh miền Trung. Chè vàng được dùng trong dân gian dưới dạng nấu nước để uống hàng ngày, có tác dụng kích thích tiêu hóa, ngủ ngon và có lợi cho sức khỏe; phụ nữ sau khi sinh uống nước chè vàng thấy có tác dụng lợi sữa, phục hồi cơ thể. Ngoài ra chè vàng còn dùng để trị một số bệnh viêm nhiễm ngoài da như sặc nước rửa vết thương, ngâm để chữa viêm nha chu...

Tại Quảng Trị, cây chè vàng hay còn gọi là lá vàng được xem như có sự liên hệ gắn liền với xuất xứ địa danh La Vang. Thực tế tại Quảng Trị, lá vàng được người dân sử dụng từ lâu và đã hình thành các làng nghề nấu cao lá vàng. Cao lá vàng Quảng Trị hiện nay được sử dụng rộng rãi, có mặt khắp cả nước. Tự bản thân, “cao lá vàng Quảng Trị” đã hình thành được giá trị thương hiệu, chất lượng và được người tiêu dùng thừa nhận.

Từ những giá trị của cây chè vàng, năm 2016 Sở Khoa học và

Công nghệ Quảng Trị đã phối hợp với Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên (thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam) nghiên cứu sâu hơn hoạt tính sinh học của cây chè vàng tại Quảng Trị đối với sức khỏe con người. Qua quá trình thực hiện, nhóm nghiên cứu của Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên và Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị dưới sự chủ trì của PGS.TS Ngô Kim Chi đã chiết và thử nghiệm hoạt tính sinh học của chè vàng. Công trình nghiên cứu đã được đăng trên Tạp chí dược học số 492/tháng 4, năm 2017 do Bộ Y tế xuất bản.

Kết quả nghiên cứu cho thấy hàm lượng thành phần hoạt chất có trong cao tổng của cây chè vàng thu hái tại vùng La Vang và Cam Lộ cao hơn

so với các mẫu cao chè vàng thương mại bán trên thị trường, trong đó hàm lượng hoạt chất trong cao tổng của chè vàng La Vang cao hơn chè vàng Cam Lộ. Cao chè vàng trong nghiên cứu được chiết xuất trong điều kiện áp suất, nhiệt độ thấp và sử dụng dung môi thích hợp chứa nhiều hoạt chất có tính chống oxy hóa, trung hòa gốc tự do, kháng được 1-3 chủng vi sinh vật kiểm định, đặc biệt có nhiều hoạt tính sinh học phong phú kể cả hoạt tính kháng dòng tế bào gây ung thư gan Hep-G2 và ung thư phổi LU-1. Nghiên cứu này góp phần nâng tầm giá trị của cây chè vàng nói chung và các sản phẩm từ chè vàng Quảng Trị nói riêng./.

*Nguồn: Dostquangtri*

Tổng hợp, biên tập: Trần Phương

## PHỔ BIẾN KIẾN THỨC KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

### **BẢO DƯỠNG VÀ CHỐNG NÓNG CHO GIA CẦM KHI SỬ DỤNG ĐỆM LÓT SINH THÁI**

#### **1. Bảo dưỡng đệm lót**

Chỉ cần rắc men 1 lần trong suốt quá trình nuôi. Đến đợt nuôi tiếp theo thì bổ sung thêm chất độn và chế phẩm bằng cách

đem 1kg chế phẩm trộn đều với 5 kg bột bắp rồi đem rắc cho 50 m<sup>2</sup> nền chuồng.

- Cứ sau một vài ngày (tùy lượng phân nhiều hay ít) cào nhẹ trên bề mặt đệm lót một lần để giúp vui phân và làm cho đệm lót được thông thoáng để phân được phân hủy tốt hơn.

- Chuồng nuôi phải thông thoáng để thoát mùi sinh ra từ quá trình tiêu hủy phân.

- Tránh để nước uống và nước mưa hắt vào làm ướt đệm lót. Nếu thấy nước làm ướt đệm lót ở khu vực máng uống thì phải thay ngay bằng lớp chất độn mới và cào phần chất độn có sử dụng men lên phần chất độn mới.

- Đệm lót lên men có khả năng khử trùng tốt nên không cần phun thuốc khử trùng định kỳ lên mặt đệm lót. Nếu sau 1 đợt nuôi, sử dụng thuốc sát trùng thì có thể phun trực tiếp lên bề mặt đệm lót, tuy nhiên sau 02 ngày thì phải đảo đều toàn bộ đệm lót từ bên dưới lên.

- Vào tháng nóng nhất trong mùa hè phải có biện pháp chống nóng như mở toàn bộ cửa cho thông thoáng, làm đệm lót mỏng hơn để thoát hơi nóng nhanh.

- Nếu nuôi gà với mật độ thích hợp, phương pháp sử dụng và bảo dưỡng tốt thì đệm lót có thể dùng kéo dài hàng năm nhưng cần chú ý định kỳ bổ sung thêm chế phẩm.

- Do nhiệt độ ở đệm lót luôn ẩm nóng nên khi úm gà chỉ cần quây kín ở dưới khoảng 50 cm còn phía trên phải để thoáng. Đặc biệt trong mùa nóng, khi úm gà cần treo đèn cao hơn để

tránh nhiệt độ cao gây bốc hơi nước làm gà bị nhiễm lạnh, ẩm, dễ bị bệnh.

## 2. Chống nóng

- Do đệm lót luôn sinh nhiệt nên ở các mùa có thời tiết mát lạnh thì nuôi gà rất tốt, nhưng ở các tháng mùa hè cần có biện pháp chống nóng.

- Không cần chống nóng đối với úm gà, gà thả vườn và gà đẻ lồng tầng bởi lý do sau:

+ Do gà con cần nhiệt độ chuồng nuôi cao nên sử dụng đệm lót chuồng để úm gà có được hiệu quả rất tốt ở tất cả các mùa trong năm.

+ Nuôi gà đẻ lồng tầng cũng có thể duy trì đệm lót chuồng quanh năm do gà không trực tiếp sống trên đệm lót.

- Chống nóng trong mùa hè chủ yếu đối với gà nuôi hướng thịt trên nền chuồng láng xi măng hoặc lát gạch. Thực hiện các cách sau:

+ Mở hết cửa cho thông thoáng, nếu cần phải dùng quạt hơi nước để thoát hơi nóng và làm mát chuồng nuôi, tránh cho gà bị stress nặng có thể bị chết do om nhiệt.

+ Giảm độ dày của đệm lót để thoát hơi nóng nhanh, định kì thay mới.

Trong trường hợp không có biện pháp chống nóng tốt thì

trong những tháng nóng nhất có thể ngừng không sử dụng độm lót./.

*Nguồn: khuyennongqnam.gov.vn*

## **THUỐC TRỪ SÂU SINH HỌC TỪ THẢO MỘC**

**H**iện nay, việc dùng thuốc trừ sâu sinh học thay cho thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) để phòng trừ các loại bệnh ở cây trồng đang là xu hướng và giải pháp hữu hiệu được người dân tin dùng. Thuốc trừ sâu sinh học giảm thiểu gây độc hại cho người sử dụng, đồng thời người dân còn có thể tự pha chế bằng các loại thảo mộc rất thân thiện với cuộc sống hàng ngày như tỏi, ớt, gừng,... để phòng trừ một số loại sâu bệnh rất hiệu quả.

### **Hiệu quả và lợi ích khi sử dụng thuốc trừ sâu sinh học**

Sử dụng thuốc trừ sâu sinh học được chiết xuất từ thảo mộc cho dư lượng sâu hại giảm đáng kể, chi phí phun thuốc sâu bệnh giảm 40 - 50%. Hơn nữa, sử dụng thuốc thảo mộc không làm ô nhiễm môi trường, đặc biệt phù hợp với những vùng trồng rau an toàn.

Hiện nay, trên một số địa bàn sản xuất rau an toàn, bà con

đang tiến tới sử dụng các chế phẩm sinh học, đặc biệt là các chế phẩm có thời gian cách lý ngắn. Cụ thể là sử dụng các sản phẩm như gừng, tỏi, ớt để phòng trừ sâu. Các sản phẩm này có tác dụng xua đuổi và trị được một số loại sâu như rệp, sâu ở mật độ thấp.

Trong các loại củ, quả như ớt, tỏi, hành, gừng,... chứa hàm lượng axit có tác động đến các bộ phận như mắt, da của những loài sâu bọ hại cây trồng và có thể tiêu diệt chúng. Nếu chiết xuất thảo mộc này được chế biến với nồng độ phù hợp sẽ xua đuổi, tiêu diệt được các loài sâu bọ.

### **Cách pha chế**

Để tự tạo thuốc trừ sâu thảo mộc, bà con cần chuẩn bị một số nguyên liệu gồm: 1kg tỏi, 1kg ớt, 1kg gừng và 3 lít rượu.

Theo hướng dẫn, giã tỏi, ớt, gừng, sau đó đem ngâm trong các chum hoặc thùng kín, đổ khoảng 1 lít rượu vào và bịt kín. Trong quá trình ngâm không nên để thùng ngâm ở những nơi quá nắng nóng, hoặc để hở, tránh làm bay mất hơi rượu.

Bà con có thể ngâm từng loại nguyên liệu riêng lẻ hoặc ngâm chung cả 3 loại vào 1 thùng. Nếu ngâm riêng thì cứ 1kg nguyên



liệu ngâm với 1 lít nước cốt để pha chế khi phun.

Thời gian ngâm nguyên liệu ớt, tỏi, gừng với rượu là 15 ngày, với mục đích cho các chất gây cay có trong nguyên liệu trộn đều vào rượu. Như vậy, tỷ lệ các chất gây cay trong dung dịch ngâm sẽ có nồng độ đậm đặc nhất, tốt cho việc diệt sâu hại.

Về cách pha với nước để phun cho rau, liều lượng pha là chúng ta đổ 60ml nước gừng. Sau đó lấy nước pha thêm 12 lít nước. Trong trường hợp nếu ta ngâm chung vào 1 thùng thì chúng ta sẽ lấy khoảng 200ml nước cốt và pha với 12 lít nước. Mỗi bình 12 lít, bà con dùng phun cho 1 sào rau.

Vi chu kỳ của rau rất ngắn chỉ khoảng 2 tháng đã cho thu hoạch, nên bà con phun phòng trừ 1 lần cho rau ở giai đoạn rau còn non - khoảng 1 tháng tuổi là tốt nhất.

Khi phun, bà con phun đều thuốc lên bề mặt lá và phun xuôi theo chiều gió để hạn chế thuốc bay vào mắt gây cay rất cho người phun. Sau khi phun thuốc, mùi của thuốc sẽ xua đuổi côn trùng và cản trở quá trình gây hại của chúng và sâu hại.

Sau khi lọc lấy nước cốt, bà con phải đậy kín thùng ngâm và

để nơi thoáng mát. Thời gian sử dụng thuốc thảo mộc có thể tới 4 - 5 tháng.

Bà con có thể sử dụng thuốc thảo mộc tự chế này để phòng trừ sâu khoang, sâu tơ, bọ nhảy,... Chi phí thuốc trừ sâu có thể giảm tới 50%, đồng thời nó còn có tác dụng hạn chế sự phát triển và gây hại của sâu. Từ đó tăng năng suất và đảm bảo chất lượng cho rau sạch.

Lưu ý, sử dụng thuốc thảo mộc có hiệu quả cao trong việc phòng. Tuy nhiên, khi mức độ gây hại của sâu tăng cao, lúc này, bà con phải sử dụng các loại thuốc trừ sâu sinh học đặc trị./.

*Nguồn: vusta.vn*

## **HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT PHÒNG CHỐNG BỆNH TỤ HUYẾT TRUNG TRÊN ĐÀN GIA SÚC**

*Tụ huyết trùng trên đàn gia súc là bệnh truyền nhiễm cấp tính do vi khuẩn *Pasteurella - multocida* gây ra với đặc điểm tụ huyết, xuất huyết ở những vùng da trên cơ thể. Bệnh xảy ra ở mọi lứa tuổi, thường phát sinh ở các vùng nóng ẩm và xảy ra rải rác quanh năm, phổ biến vào*

khoảng tháng 4 đến tháng 10 trong năm, khi điều kiện thời tiết giao mùa thay đổi đột ngột, độ ẩm cao, chuồng trại ẩm thấp, chật chội, nắng nóng thất thường hoặc khi sức đề kháng của gia súc yếu. Bệnh có thể lây nhiễm chéo giữa các loài, từ lợn sang trâu, bò, gà và ngược lại.

## 1. Triệu chứng bệnh

### a. Đối với trâu, bò

- Thể quá cấp tính: Thể này thường ít gặp. Trâu, bò phát bệnh rất nhanh, đột ngột lên cơn sốt cao 41-42°C, con vật có biểu hiện hung dữ, điên loạn, chạy lồng lên hoặc run rẩy, dẫy dựa ngã xuống chết.

- Thể cấp tính: Thể này thường hay xảy ra. Thời gian nung bệnh ngắn, từ 1 - 3 ngày. Con vật mệt mỏi, bú rứt, không nhai lại, sốt cao 40-42°C. Niêm mạc mắt, mũi đỏ sẫm rồi tái xám. Nước mắt, nước mũi chảy nhiều, hạch lâm ba sưng, đặc biệt hạch dưới hầu sưng rất to làm con vật thè lưỡi ra, thở khó khăn. Nếu mầm bệnh khu trú ở phổi thì con vật thể hiện hội chứng hô hấp: ho, thở mạnh, chảy nước mũi đặc có lẫn mủ do viêm màng phổi, tràn dịch màng phổi, viêm phổi cấp. Nếu mầm bệnh khu trú ở ruột thì con vật

bị viêm ruột cấp, lúc đầu đi táo sau đó đi lỏng, phân lẫn máu và niêm mạc ruột. Bụng chướng to do viêm phúc mạc, chướng hơi dạ cỏ. Bệnh tiến triển từ 3 - 5 ngày. Nếu không được chữa trị kịp thời, tỷ lệ chết có khi lên đến 90-100%.

- Thể mãn tính: Con vật giai đoạn đầu mắc bệnh thể cấp tính, nếu không chết sẽ chuyển thành thể mãn tính. Vật bệnh bị viêm ruột, viêm khớp, viêm phế quản phổi thể mãn tính.

### b. Đối với lợn

Bệnh xảy ra phổ biến nhất là giai đoạn lợn 3 - 6 tháng tuổi. Thời gian nung bệnh từ 1 - 14 ngày, có khi chỉ một vài giờ.

- Thể quá cấp: Lợn chết đột xuất không kịp xuất hiện các triệu chứng lâm sàng. Lợn đang ăn đột nhiên hét, hộc lên rồi lăn ra chết. Sau khi chết thân thể tím bầm, miệng sùi bọt mép.

- Thể cấp tính: Thông thường lợn mắc ở thể này, sốt cao 41 - 42°C, thở khó, bỏ ăn, phân táo, ho do vi khuẩn tác động vào đường hô hấp, mũi khô, có dịch mũi đặc, trên da nhất là những chỗ da mỏng xuất hiện những đám xung huyết đỏ.

- Thể mãn tính: Con vật khó thở hoặc thở nhanh, gầy yếu, ho nhiều, tiêu chảy, sưng khớp.

## **2. Một số biện pháp phòng chống :**

*Đề chủ động phòng chống bệnh Tụ huyết trùng trên đàn gia súc, bà con chăn nuôi cần thực hiện một số biện pháp như sau:*

### **1. Tiêm phòng vắc xin**

Tiêm phòng vắc xin là biện pháp hiệu quả và kinh tế nhất để chủ động phòng, chống các bệnh truyền nhiễm nói chung và bệnh Tụ huyết trùng nói riêng. Thực hiện tốt công tác tiêm phòng vắc-xin Tụ huyết trùng cho trâu, bò và lợn định kỳ 02 đợt/năm để gia súc có miễn dịch chủ động nhằm chống lại mầm bệnh xâm nhập vào cơ thể gây bệnh.

### **2. Chuồng trại**

- Mục tiêu chính của chuồng trại là bảo vệ gia súc không bị tác động xấu của điều kiện thời tiết, khí hậu. Vì vậy, khi xây dựng chuồng trại cần chú ý hướng chuồng phù hợp để tránh mưa tạt, gió, lùa; mùa hè phải thoáng mát, mùa đông ấm áp.

- Vị trí chuồng nuôi phải xây dựng nơi cao ráo, dễ thoát nước, cần chuẩn bị phen, bạt để che chắn khi mưa rét. Tuyệt đối không để nền chuồng nuôi bị ẩm ướt.

- Có hệ thống thoát nước

trong khu vực nuôi. Khu chứa chất thải (phân, rác và nước thải) phải xa chuồng nuôi, cuối hướng gió,... nên có hố sát trùng trước cửa chuồng nuôi.

### **3. Vệ sinh khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi**

- Thường xuyên quét dọn, vệ sinh sạch sẽ chuồng trại chăn nuôi, máng ăn, máng uống, các dụng cụ chăn nuôi, thu gom phân rác, ủ phân để tiêu giết mầm bệnh.

- Định kỳ phun thuốc sát trùng tẩy uế chuồng trại và khu vực xung quanh chuồng nuôi 1 - 2 lần/tuần để tiêu diệt mầm bệnh bằng các loại thuốc sát trùng như: Benkocid, HanIodine, vôi bột...

### **4. Chăm sóc và quản lý gia súc**

Đây là một trong những biện pháp rất quan trọng để nâng cao sức đề kháng gia súc chống lại các tác động bất lợi của thời tiết và hạn chế dịch bệnh phát sinh.

#### *a. Chăm sóc:*

- Cung cấp đầy đủ và thức ăn, nước uống cho vật nuôi, đảm bảo vệ sinh thức ăn nước uống đầy đủ, sạch sẽ, giảm tối thiểu các yếu tố Stress.

- Thực hiện tốt kỹ thuật

chăm sóc nuôi dưỡng, phù hợp với giống, lứa tuổi, tính biệt và mục đích sản xuất của từng loại gia súc.

- Bổ sung các loại vitamin, khoáng chất, men tiêu hóa vào thức ăn để tăng cường sức đề kháng và phòng, chống dịch bệnh cho vật nuôi.

#### *b. Quản lý:*

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra sức khỏe đàn gia súc, gia cầm, nhằm phát hiện sớm, để nuôi cách ly, điều trị kịp thời. Trường hợp gia súc, gia cầm mắc các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm hoặc ốm, chết nhiều không rõ nguyên nhân phải báo ngay với nhân viên thú y xã, và chính quyền địa phương để xử lý kịp thời.

Ngoài ra, người chăn nuôi cần thực hiện tốt 05 không: Không giấu dịch; Không bán chạy gia súc, gia cầm bị bệnh; Không vận chuyển gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm bị bệnh; Không ăn thịt gia súc, gia cầm ốm, chết hoặc không rõ nguồn gốc; Không vứt xác gia súc, gia cầm ốm, chết ra môi trường xung quanh.

### **5. Điều trị bệnh**

Đối với thể quá cấp tính, do bệnh diễn biến nhanh, thời gian ủ bệnh ngắn nên gia súc thường

ít có triệu chứng lâm sàng, hiệu quả nhất là tiêm vắc-xin định kỳ kết hợp chăm sóc nuôi dưỡng tốt. Khi phát hiện gia súc bệnh phải tiến hành điều trị kịp thời, có thể sử dụng một số loại thuốc kháng sinh như sau:

#### *a. Đối với Lợn:*

Dùng các kháng sinh có tác dụng tiêu diệt vi khuẩn gr (-) như: Streptomycine, Gentamycin, tiêm bắp thịt, ngoài ra có thể tiêm các thuốc giảm sốt (Anagin), các thuốc bổ như B1, Cafein... kết hợp chăm sóc hộ lý tốt cho vật.

*b. Đối với trâu, bò:* Có thể dùng 1 trong các loại sau:

- Streptomycine: 20 - 30mg/kgP + Penicilline 20.000UI/kgP. Tiêm bắp 2 - 3 lần/ngày;

- Kanamycine: 20-30mg/kgP. Tiêm bắp 2-3 lần/ngày, trong 3 - 4 ngày;

- Kanamycine 10%: 2,5ml/100kgP. Tiêm bắp, tĩnh mạch 2 - 3 lần/ngày;

- Tetramycine: 15-25mg/kgP. Tiêm bắp 1 lần/ngày, trong 3 - 4 ngày;

- Amtyo: 7-8ml/100kgP. Tiêm bắp, dưới da;

- Chlotiadexa: 1ml/10kgP. Tiêm bắp, dưới da, phúc mạc.

Ngoài ra, có thể dùng các loại kháng sinh khác: Gentamycin 4%, Hanoxylin

10%, Hanoxylin ÒLA, Hantril-50... Trong khi dùng kháng sinh, phải kết hợp với các loại thuốc chữa triệu chứng, trợ sức, trợ tim và các loại thuốc bồi dưỡng khác: Cafein, hạ sốt, các loại vitamin...

*Nguồn: Trung Tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quảng Trị*

## **QUY TRÌNH NUÔI TÔM QUẢNG CANH CẢI TIẾN ÍT THAY NƯỚC**

**G**ới thiệu mô hình nuôi tôm quảng canh mới được cải tiến và thực hiện một cách đồng loạt: hệ thống vuông nuôi, chuẩn bị vuông nuôi, chọn và thả giống, quản lý, chăm sóc, một số bệnh thường gặp, thu hoạch. Với mô hình này, người nuôi sẽ tiết kiệm được nhiều chi phí, từ khâu cải tạo ao nuôi, chọn, thả giống đến khâu chăm sóc và thu hoạch. Bờ đây là mô hình được thực hiện đồng loạt và được giám sát chặt chẽ.

### **1. Hệ thống vuông nuôi**

- Diện tích vuông nuôi: < 15.000m<sup>2</sup>.
- + Diện tích mương: Khoảng 30% trên diện tích tôm nuôi.
- + Độ sâu mực nước: Trên trảng > 0,5m, dưới kênh > 1m.
- Diện tích ao lắng, xử lý:

Chiếm 10 - 15% diện tích vuông nuôi (có thể tận dụng mương vườn hoặc kênh cấp nước).

- Diện tích ao ương:

Từ 200 - 1.000m<sup>2</sup>.

### **2. Chuẩn bị vuông nuôi**

*Cải tạo vuông nuôi, ao ương:*

- Dọn sạch cây cỏ, sên vét kênh mương, tu sửa cống bọng, gia cố bờ bao.

- Bón vôi (CaCO<sub>3</sub>): Khi mặt đất còn ướt (liều lượng: 10 kg/100m<sup>2</sup>).

- Phơi mặt trảng 5 - 7 ngày (đất nứt chân chim).

*Cấp nước:*

Nước được cấp từ ao lắng vào vuông nuôi qua túi lọc, mực nước trên trảng > 0,5m, dưới kênh > 1m.

*Xử lý nước:*

- Sau khi lấy nước được 3 ngày tiến hành diệt cá tạp bằng Saponine hoặc rễ cây thuốc cá

- Diệt khuẩn bằng Iodine,... liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Gây màu nước:

+ Dùng phân NPK (20-20-15) + Urê (theo tỷ lệ 7:3).

+ Liều lượng: 2 - 3 kg/1.000m<sup>3</sup> hòa nước tạt đều khắp ao nuôi.

+ Thời gian sử dụng buổi sáng khi trời có nắng (8 - 9h).

- Sau khi gây màu nước được 3 ngày, cấy vi sinh, kiểm tra các yếu tố môi trường nằm trong khoảng thích hợp:

- + pH: 7,5 - 8.
- + Độ mặn: 10 - 25.
- + Độ kiềm: 80 - 160 mg/l.
- + Độ trong: 30 - 40cm.
- + Màu nước: Xanh vỏ đậu hoặc nâu nhạt.

Các yếu tố môi trường ổn định, tiến hành thả giống.

### 3. Chọn và thả giống

*Chọn giống:*

- Chọn những đơn vị có uy tín, chất lượng.

- Cần xét nghiệm trước khi thả nuôi.

*Thả giống:*

- Mật độ: Thả lần đầu 2 con/m<sup>2</sup>, sau 2 tháng thì thả tiếp 1 con/m<sup>2</sup>. (Lưu ý: Không nên thả giống quá gần giữa 2 lần thả vì ảnh hưởng đến thức ăn và môi trường)

- Tôm giống được thả vào ao ương hoặc mảnh gièo (khoảng 10 - 15 ngày).

### 4. Quản lý, chăm sóc

*Giai đoạn ương:* Cho ăn ngày 2 lần vào 6h và 17h.

*Giai đoạn nuôi:* Quản lý các yếu tố môi trường, thức ăn:

- Định kỳ kiểm tra các yếu tố môi trường để xử lý kịp thời.
- Trong quá trình nuôi không

xả nước ra theo con nước mà chỉ cấp thêm nước vào vuông nuôi nếu thấy mức nước thấp hơn 0,5m trên mặt trắng (tùy thuộc vào con nước và chất lượng nước).

- Định kỳ bón phân DAP và Zeolite, chế phẩm sinh học 15 ngày một lần (DAP 10 - 15 kg/ha, Zeolite 2 bao/ha) nhằm tạo nguồn thức ăn và ổn định môi trường cho tôm nuôi.

- Định kỳ sử dụng chế phẩm sinh học (15 ngày một lần) để làm sạch nền đáy và ổn định môi trường.

*Quản lý sức khỏe tôm:*

- Thường xuyên quan sát tôm nuôi để phát hiện những biểu hiện không bình thường và đưa ra hướng xử lý kịp thời.

- Áp dụng phương pháp phòng bệnh tổng hợp trên tôm nuôi.

### 5. Một số bệnh thường gặp

Nhóm bệnh do virus: Bệnh đốm trắng, bệnh đầu vàng, bệnh còi... Hiện nay chưa có thuốc đặc trị, chỉ áp dụng phương pháp phòng bệnh tổng hợp.

*Bệnh đốm trắng, bệnh còi*

*Dấu hiệu bệnh:*

- Tôm bơi lội lờ đờ, tấp mé.
- Tôm bỏ ăn và chết hàng loạt 3 - 7 ngày.
- Đối với bệnh đốm trắng

thì trên vỏ đầu ngực và đốt cuối cùng xuất hiện nhiều chấm trắng.

- Đối với bệnh đầu vàng thì trên phần đầu, đặc biệt là vùng gan, tụy sưng to, có màu vàng.

- Đối với bệnh còi tôm thường có màu sẫm, còi, chậm lớn, rong bám xung quanh, cơ thịt không đầy vỏ. Bệnh này không gây chết tôm hàng loạt

- Bệnh đốm trắng thường xuất hiện giai đoạn 30 - 75 ngày tuổi. Bệnh đầu vàng thường xảy ra ở giai đoạn 40 - 100 ngày tuổi, tỷ lệ chết cao.

**Nhóm bệnh do vi khuẩn:  
Bệnh phát sáng, hoại tử phụ bộ, đỏ thân, đốm nâu...**

*Dấu hiệu bệnh:*

- Các chỗ tổn thương trên vỏ có màu nhạt sau đó chuyển sang đốm đen, đặc biệt ở chân bơi, chân bò, chân đuôi, râu, vỏ tôm.

- Cơ thể tôm bị phát sáng khi quan sát trong bóng tối.

*Phòng, trị bệnh:*

- Phòng bệnh: Nên áp dụng phương pháp phòng bệnh tổng hợp.

- Trị bệnh: Nếu nhẹ kích thích cho tôm lột xác bằng cách: Thay nước khoảng 30% lượng nước. Nếu bệnh nặng dùng một trong các thuốc sau: BKC, Iodine... để trị bệnh. Cây vi sinh để ổn định môi trường nước.

**Nhóm bệnh do nguyên sinh động vật: Đóng rong, đen mang...**

*Dấu hiệu bệnh:*

- Vỏ tôm bị rong bám bên ngoài nhất là trên các đốt của chân bơi, chân bò, chân đuôi, râu.

Bệnh đen mang

- Mang tôm có màu đen hay nâu, nếu bệnh nặng mang tôm tiết dịch có mùi hôi.

*+ Phòng, trị bệnh:*

- Phòng bệnh: Áp dụng phương pháp phòng bệnh tổng hợp.

- Trị bệnh: Nếu nhẹ kích thích cho tôm lột xác bằng cách: Thay nước khoảng 30% lượng nước trong vuông. Nếu nặng: Xử lý Iodine, BKC...

**Nhóm bệnh do môi trường và dinh dưỡng: Cong thân, mềm vỏ...**

*Dấu hiệu bệnh:*

- Tôm chậm lớn, cơ thịt không đầy vỏ, vỏ mỏng, nhăn nheo, gợn sóng.

- Tình trạng mềm vỏ kéo dài, dễ bị nhiễm các loại bệnh khác.

+ Phòng, trị bệnh: Áp dụng biện pháp phòng bệnh tổng hợp. Bón vôi canxi cho vuông ( $\text{CaCO}_3$ ), liều lượng 150 - 200 kg/ha.

## 6. Thu hoạch

BẢN TIN

Thu tia bằng lú (không xả công).

### 7. Quản lý cộng đồng

- Thực hiện cải tạo sên vết vuông nuôi đúng theo quy định;

- Khi có bệnh xảy ra báo cáo ngay với cán bộ chuyên môn để có biện pháp hướng dẫn kịp thời;

- Thông báo cho các hộ nuôi lân cận biết để có biện pháp phòng bệnh;

- Không xả nước tôm bệnh ra môi trường bên ngoài khi chưa qua xử lý, nhằm tránh lây lan mầm bệnh;

- Tuân thủ lịch thời vụ;

- Mỗi năm phơi đầm ngắt vụ một lần để cải thiện môi trường đất./.

*Nguồn: Trung tâm Thông tin KH&CN Tp. Hải Phòng*

## KỸ THUẬT PHÒNG TRỪ BỆNH CHÁY LÁ HẠI CHUỐI

**C**huối là loại cây ăn quả có giá trị dinh dưỡng cao. Nhưng để cây chuối cho năng suất và chất lượng cao, ngoài khâu giống, kỹ thuật chăm sóc thì kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh hại chuối có tính chất quyết định.

Sau đây xin giới thiệu bệnh cháy lá hại chuối, một loại bệnh

chủ yếu ảnh hưởng trực tiếp đến sinh trưởng và năng suất của cây chuối.

### 1. Triệu chứng của bệnh

Bệnh cháy lá gây hại trên tất cả các giống chuối đang trồng hiện nay như chuối tiêu, chuối tiêu hồng, chuối lá, chuối ngự...

Vết bệnh đầu tiên thường xuất hiện tại các mép của các lá già sau đến các lá bánh tẻ; giữa mô bệnh và mô khỏe thường có màu vàng đỏ. Các lá non bị nhiễm bệnh thường phát triển nhỏ lại, cong queo và có màu xanh vàng.

Khi các lá già và lá bánh tẻ bị nhiễm bệnh, các mép lá biến màu vàng hoặc vàng đỏ sau đó các mô lá bị nhiễm bệnh bị chết biến màu nâu nhạt. Vết bệnh từ mép lá lan dần vào cuống lá làm cho toàn bộ lá bị chết khô. Lá bị bệnh, khi bị chết vẫn treo trên thân giả, đôi khi cuống lá bị gãy ở phần giữa của phiến lá. Khi bị hại nặng, bệnh làm cho vườn chuối xơ xác, giảm khả năng quang hợp và năng suất của chuối. Những cây bị hại nặng thường không trở buồng hoặc trở buồng không thoát, quả chuối thường nhỏ và phát triển dị dạng.

Đối với những cây chuối bị nhiễm bệnh cháy lá, khi cắt



ngang thân giả (bẹ chuối) ta thấy các mô dân của các bẹ lá bị biến màu thâm đen.

## 2. Đặc điểm phát sinh gây hại của bệnh

Theo kết quả nghiên cứu và giám định của cơ quan chuyên môn, bệnh cháy lá do nấm *Mycosphaerella* sp gây lên. Bào tử của nấm bệnh tồn tại trong đất trồng và tàn dư cây bị bệnh. Khi các mép lá của chuối bị vết thương cơ giới (do mưa giông hoặc do con trùng...) bào tử nấm có điều kiện xâm nhập và gây hại. Đặc biệt loài nấm cháy lá phát triển phù hợp trên những mô lá đã biến già.

Đối với các vườn chuối trồng dày, khó thoát nước sau mưa, bón phân không cân đối và ở những nơi bị gió lớn... thường bị bệnh cháy lá gây hại nặng. Bệnh thường hại nặng vào vụ xuân hè do gặp phải điều kiện nhiệt độ và ẩm độ cao có kèm theo mưa giông.

## 3. Biện pháp phòng trừ

- Chọn đất trồng chuối có độ pH trung tính hoặc hơi kiềm, không nên trồng chuối trên đất chua (có độ pH nhỏ hơn 6). Cần làm rãnh thoát nước tốt cho vườn chuối, nhất là vào mùa mưa.

- Tuyệt đối không nên chọn giống tại những vườn chuối đã

bị nhiễm bệnh để nhân trồng. Cần phát hiện những lá bị nhiễm bệnh và kịp thời cắt tiêu hủy tránh lây lan.

- Không nên độc canh cây chuối trên cùng mảnh đất trong thời gian dài, nên luân canh chuối với cây trồng khác họ như lạc, mía, bầu bí, ngô... với chu kỳ từ 3 - 4 năm.

- Những hồ trồng chuối cần bón lót phân chuồng kết hợp với vôi bột, nếu có điều kiện nên bổ sung nấm đối kháng *Trichoderma* sp cùng với phân chuồng trước khi trồng.

- Khi chuối chớm bị nhiễm bệnh, cần dùng một số loại thuốc gốc đồng như Macozeb, Zinep, Anvil, Bennomyl, Score..., nồng độ từ 0,15 - 0,2% để phun trừ. Chú ý: Phun ướt đều các lá từ lá già đến các lá non. Đối với những vườn chuối bị nhiễm bệnh nặng, có thể phun lặp lại sau 7 - 10 ngày./.

Nguồn: [khuyennongvn.gov.vn](http://khuyennongvn.gov.vn)

## PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH SÁN LÁ 16 MỐC TRÊN CÁ

*Hướng dẫn bà con phương pháp phòng và trị bệnh sán lá 16 mốc trên cá từ: dấu hiệu bệnh lý, tác nhân gây bệnh, phân bố và lan truyền bệnh, phòng và trị bệnh*

## 1. Dấu hiệu bệnh lý

- Dactylogyrus ký sinh trên da và mang của cá nhưng chủ yếu là mang. Sán hút máu và phá hoại cấu trúc của mang, gây nên hiện tượng viêm loét. Do bị kích thích nên mang cá tiết ra nhiều nhớt có màu trắng đục, mang nhợt nhạt và có màu trắng từng vùng, có hiện tượng sưng, phù nề; cá nổi đầu và bơi lội chậm chạp, cơ thể thiếu máu, cá gây yếu có thể gây chết từ rải rác tới hàng loạt nhất là đối với cá hương, cá giống.

## 2. Tác nhân gây bệnh

Bệnh do một số loài sán lá đơn chủ thuộc giống Dactylogyrus gây nên. Sán có dạng dẹp, chiều dài cơ thể từ 0.4 - 1mm; lúc còn nhỏ có màu trắng nhạt và vận động rất hoạt bát. Khi vận động, trùng lộ rõ 4 thùy đầu của trùng trong đó có 4 đôi tuyến đầu tiết chất nhờn phá hoại tổ chức tạo điều kiện cho trùng bám lên mang cá. Phía sau cơ thể có đĩa bám, chính giữa đĩa bám có một đôi móc giữa; xung quanh đĩa bám có 7 đôi móc ria, vì thế thường có tên gọi là sán lá đơn chủ 16 móc.

## 3. Phân bố và lan truyền bệnh

- Dactylogyrus ký sinh trên nhiều loài cá nước ngọt, lợ và nước mặn, ở nhiều lứa tuổi,

nhưng gây bệnh nghiêm trọng nhất là đối với cá hương, cá giống. Bệnh phát triển mạnh ở ao nuôi mật độ dày, điều kiện môi trường ô nhiễm hữu cơ.

## 4. Phòng và trị bệnh

- Trước khi thả cá xuống ao ương nuôi, cần tẩy dọn ao, tiêu diệt trứng ấu trùng sán là 16 móc.

- Không nên thả cá với mật độ quá dày, thường xuyên theo dõi chế độ ăn để điều chỉnh cho thích hợp.

- Cá giống trước khi thả nuôi, dùng thuốc tím 20g/m<sup>3</sup> tắm cho cá trong thời gian 15 - 30 phút hoặc dùng nước muối 2 - 3% tắm trong 5 - 10 phút, nếu nhiệt độ trên 25°C thì giảm xuống 2%.

- Dùng Formalin nồng độ 10 - 15ppm (10 - 15ml/m<sup>3</sup>) phun trực tiếp xuống ao (chú ý tăng cường oxy hoà tan cho cá) hoặc tắm nồng độ 100 - 150ppm (100 - 150ml/m<sup>3</sup>) thời gian 30 - 60 phút./.

*Nguồn: Trung tâm Thông tin*

*KH&CN Tp.Hà Nội*

*Tổng hợp, biên tập: Trần Phương*

### CÁC LOẠI CHẾ PHẨM SINH HỌC ỨNG DỤNG TRONG NGÀNH NÔNG NGHIỆP

*Việc sử dụng các chế phẩm sinh học trong canh tác cây trồng rất lớn, là một hướng đi đúng đắn, hướng tới một nền nông nghiệp hữu cơ, sinh thái bền vững và thân thiện với môi trường. Chế phẩm sinh học hiện nay còn được ứng dụng nhiều trong chăn nuôi, thủy sản, công nghiệp, nông nghiệp.*

Đề đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trọng sử dụng các loại chế phẩm sinh học ứng dụng trong ngành nông nghiệp, Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao; Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội đã nghiên cứu triển khai sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ các ngành chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, trồng trọt, xử lý môi trường theo hướng nông nghiệp sinh thái bền vững và bảo vệ môi trường. Cụ thể như: Chế phẩm Balasa N01: chế phẩm đệm lót chuồng trại; Chế

phẩm men ủ NN1: ủ chín thức ăn bằng phương pháp sinh học; Chế phẩm Emina: ứng dụng trong trồng trọt, chăn nuôi, xử lý phân hữu cơ, xử lý ao hồ, cho vật nuôi uống, phun tưới cho đất, cây trồng...

*Chi tiết xin liên hệ: Trung Tâm Nông nghiệp công nghệ cao; Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội; Địa chỉ: Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội; Tell:0466.827.228- Fax:04 3.67.57.301; Website:sinhhocnongnghiep.com; Email: sinhhocnongnghiep2@gmail.com*

*Nguồn: sinhhocnongnghiep.com*

### MÁY PHUN THUỐC TRỪ SÂU CỦA ÔNG TỰ KHẾN

*Chiếc máy phun xịt thuốc trừ sâu có công suất gấp 10 người xịt vừa được ông Lâm Văn Khến (xã Châu Hưng A, huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu) chế tạo. Sản phẩm này vừa đoạt giải 3 cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật do Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu tổ chức.*

Máy có hình dạng bốn bánh, hai bánh sau là bánh chủ động, chạy bằng động cơ 8 - 10 mã lực, một người lái (như lái ô tô) thay thế 10 người phun thủ công.

Phía trước là hệ thống giàn phun thuốc gồm hai cân phun có “sải cánh” dài 18 m (mỗi bên 9 m) với 63 béc phun. Với hệ thống này mỗi hecta lúa chỉ tốn khoảng 1 giờ 15 phút để xịt, trong khi xịt thủ công phải mất tới 5 - 6 giờ.

Ông Phan Duy Tuyên, chủ tịch Liên hiệp Các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu, đánh giá máy phun thuốc trừ sâu mà ông Khén chế tạo phun đều, không gây hại lúa, đỡ công phun thuốc, giảm gây hại cho người phun và năng suất cao.

*Chi tiết xin liên hệ: Ông Lâm Văn Khén; Địa chỉ: Xã Châu Hưng A, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu./.*

*Nguồn: hame.org.vn*

Tổng hợp, biên tập: Hải Yến

## MÔ HÌNH HAY - GƯƠNG SẴN XUẤT GIỎI

### TRỒNG DƯA LÊ ĐEM LẠI HIỆU QUẢ KINH TẾ CAO

**C**huyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao thu nhập trên một đơn vị diện tích là một cách làm hiệu quả được nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện. Nhờ vậy, nhiều cây trồng có giá trị kinh tế cao đã dần thay thế trên những diện tích cây màu kém hiệu quả hay những chân ruộng thiếu nước. Thu nhập của nông

dân từ đó cũng đã được cải thiện đáng kể. Việc đưa cây dưa lê vào trồng thay thế những cây màu kém hiệu quả tại xã Triệu Độ (Triệu Phong) được xem là mô hình mới, thể hiện rõ nét hiệu quả trong quá trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng của địa phương này.

Trước đây trên 3 sào đất bãi bồi ven sông, ông Trần Quốc Văn, ở thôn Gia Độ, xã Triệu Độ trồng rau màu, sau đó chuyển sang trồng dưa hấu. Từ khi có

chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng của địa phương, ông Văn cùng nhiều hộ khác đã tập trung tìm tòi, tham khảo thêm một số giống cây trồng mới, cho hiệu quả kinh tế cao hơn để đưa vào trồng thử nghiệm. Qua tìm hiểu về kỹ thuật gieo trồng cũng như thị trường tiêu thụ, ông Văn đã cùng nhiều hộ khác chọn cây dưa lê thay thế cho cây dưa hấu và các loại cây hoa màu truyền thống trước đây. Thực tế sản xuất 3 năm qua cho thấy, trồng dưa lê không mất nhiều công chăm sóc, giá trị kinh tế của dưa lê cũng cao hơn hẳn so với dưa hấu và các loại hoa màu khác.

Theo tính toán của ông Văn, sau khi trừ chi phí, trồng dưa lê mỗi vụ cho lãi khoảng 3 triệu đồng/sào, cao hơn nhiều so với trồng lúa và các loại hoa màu khác tại địa phương. Đến thời điểm này, toàn xã Triệu Độ có 15 ha đất sản xuất nông nghiệp được người dân chuyên sang trồng cây dưa lê. Trong đó diện tích dưa tập trung chủ yếu ở các thôn như: Gia Độ, Giáo Liêm và Trung Yên. Dưa lê thường được người dân xuống giống từ đầu tháng giêng, sau 3 tháng đã cho thu hoạch. Đây là loại cây dễ trồng, dễ chăm sóc, ít sâu bệnh, người trồng chỉ cần áp dụng

đúng lịch thời vụ gieo trồng thì cây sẽ nở hoa và kết trái tốt, tỷ lệ kết trái cao hơn so với dưa hấu. Với giá trên thị trường hiện nay là 15 ngàn đồng/kg, mỗi héc ta dưa lê sẽ cho thu nhập khoảng 140 triệu đồng.

Đặc biệt, đang thời điểm mùa hè nắng nóng, dưa lê là một trong những loại trái cây được người tiêu dùng ưa chuộng với những tác dụng như giàu vitamin C, giúp ngăn ngừa các bệnh về tim mạch, hạ huyết áp, tốt cho người giảm cân... Đây cũng là một trong những lý do khiến cho việc tiêu thụ dưa lê khá thuận lợi, giúp nông dân yên tâm sản xuất. Chia sẻ với chúng tôi về một số kinh nghiệm trồng và chăm sóc dưa lê, người trồng dưa ở xã Triệu Độ cho biết, trong quá trình chăm sóc nên che quả dưa bằng lá để dưa không bị ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp làm mất màu tự nhiên và xuất hiện nhiều vân xanh. Khi dưa bắt đầu chín, chuẩn bị cho thu hoạch cần kiểm tra quả dưa thường xuyên để phòng tránh côn trùng đến đốt phá (do dưa lê chín có mùi thơm hấp dẫn côn trùng). Sau khi thu hoạch cần xếp dưa ở nơi thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời để tăng phẩm chất và hương vị của quả dưa lê.

Ông Hồ Văn Hồng, Phó Chủ tịch UBND xã Triệu Độ cho biết: “Điều kiện thổ nhưỡng của xã Triệu Độ rất phù hợp với cây dưa lê. Thực tế đã chứng minh trong 3 - 4 năm trở lại đây, người dân địa phương trồng dưa lê đã đạt năng suất khá cao, góp phần nâng cao thu nhập cho gia đình. Đặc biệt, dưa lê là một loại cây trồng không đòi hỏi nhiều công chăm sóc, mức đầu tư không cao nên người dân triển khai sản xuất rất thuận lợi. Trên cơ sở những kết quả đạt được, trong thời gian tới chính quyền địa phương sẽ vận động nhân dân tiếp tục thực hiện chuyển đổi những diện tích trồng lúa cao, thiếu nước trong vụ hè thu sang trồng một số cây trồng cạn như đậu xanh, ngô, đặc biệt là dưa lê, dưa hấu để nâng cao thu nhập trên một đơn vị diện tích”. Dưa lê là loại cây trồng đem lại hiệu quả kinh tế khá cao.

Hiện các địa phương đã có chủ trương mở rộng diện tích loại cây này để tăng thu nhập cho nông dân. Tuy nhiên, bên cạnh khuyến khích phát triển các loại cây trồng mới, các địa phương cũng cần quan tâm hơn đến thị trường tiêu thụ của các loại nông sản. Điệp khúc “được mùa mất giá” vẫn thường diễn

ra, tác động tiêu cực đến giá cả nhiều mặt hàng nông sản trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, hướng tiêu thụ dưa lê chủ yếu phụ thuộc vào thương lái. Đến vụ thu hoạch, thương lái đến tận ruộng dưa để thu mua, số còn lại người dân mang ra chợ bán. Đây là một bất lợi lớn vì người nông dân dễ bị ép giá, khi mở rộng diện tích, sản lượng dưa nhiều sẽ khó tiêu thụ, dẫn đến hiệu quả sản xuất thấp.

Do vậy, để cây trồng này phát triển một cách bền vững, đem lại hiệu quả kinh tế lâu dài cho nông dân, các cấp, ngành liên quan cùng chính quyền địa phương cần quan tâm hơn đến thị trường tiêu thụ ổn định cho sản phẩm. Xây dựng mối liên kết “4 nhà”, tạo thành chuỗi giá trị từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ sản phẩm, giúp nông dân yên tâm sản xuất. Cùng với đó, chính quyền các địa phương cũng cần tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tập huấn, chuyển giao KHKT về trồng, chăm sóc dưa; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân trong việc sản xuất sản phẩm sạch, an toàn, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng./.

*Nguồn: Baoquangtri.vn*

## ĐƯA VÀO SẢN XUẤT CÁC GIỐNG RAU MỚI Ở MIỀN NÚI

*Vùng núi Hương Hóa (Quảng Trị) có nhiều tiểu vùng khí hậu thích hợp để phát triển nhiều loại cây nông nghiệp, nhất là cây ngắn ngày mang tính đặc sản đem lại hiệu quả kinh tế cao. Nhằm tạo sự phong phú các chủng loại cây trồng, vật nuôi cung cấp cho người tiêu dùng, dựa trên đặc điểm thời tiết, khí hậu, những năm qua, huyện Hương Hóa đã thực hiện thí điểm một số giống rau mới kết hợp với phương pháp canh tác rau sạch đang dần khẳng định sự thích nghi và cho hiệu quả khá, góp phần làm phong phú thêm tập đoàn cây rau màu trên địa bàn và cung cấp cho thị trường sản phẩm rau sạch.*

Trồng thí điểm các loại giống rau mới ở huyện Hương Hóa, bên cạnh việc triển khai của chính quyền địa phương còn có sự hỗ trợ của các tổ chức hội, đoàn thể để thực hiện mục tiêu hỗ trợ phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững. Đặc biệt là sự hưởng ứng tích cực của các chi hội phụ nữ huyện Hương Hóa đã tổ chức nhiều mô hình sản xuất

rau sạch, giống mới, giúp chị em cải thiện đáng kể thu nhập.

Gia đình chị Ngô Thị Lý Tín ở thị trấn Lao Bảo, huyện Hương Hóa mấy năm trước đây canh tác trong mảnh vườn nhỏ 2 sào chủ yếu là rau khoai lang lâu cho thu hoạch và giá trị thấp. Từ khi Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Lao Bảo phát động trồng rau sạch, chị tiến hành trồng thử các giống rau mới và đạt hiệu quả kinh tế cao hơn gấp nhiều lần so với trước. Chị Tín đã trồng các loại rau mới như cải mè Sơn La, cải bó xôi, xà lách tím, súp lơ xanh... với phương pháp canh tác sạch. Đây là các loại rau phù hợp với vùng có khí hậu mát mẻ nên thích ứng với vùng cao miền núi của tỉnh. Trồng các loại rau này, thời gian trồng ngắn hơn rau khoai, từ khi trồng cho đến khi thu hoạch chỉ mất khoảng từ 16- 18 ngày. Chị Tín cho biết: “Nhà tôi trồng rau chỉ bón phân chuồng và vỏ cà phê đã ủ hoai mục, chứ không sử dụng phân đạm, phân lân và cũng không phun thuốc trừ sâu hay chất kích thích tăng trưởng. Vì thế khi cần thu hoạch vào giai đoạn nào cũng được hết miễn sao rau đạt chất lượng và sản lượng cao nhất, rau sạch hoàn toàn”.

Đến khi thu hoạch, để đảm bảo chất lượng rau tươi ngon, không quá lứa, chị Tín gọi thương lái đến bán tại vườn và ngày nào chị cũng có rau tươi cung cấp. Nhà chị Tín ít nhân công lao động nên chị chọn bán rau cho thương lái để còn thời gian tiếp tục tái canh đợt rau tiếp theo. Vì rau nhà chị Tín đảm bảo sạch nên việc bán rau cho thương lái gặp nhiều thuận lợi. Giá rau sạch hiện nay giao động từ 12- 20 ngàn đồng/kg tùy loại. Mỗi ngày chị thu nhập từ việc bán rau sạch được 200- 300 ngàn đồng. Như vậy, mỗi năm với 2 sào đất vườn, chị Tín thu nhập được hơn 75 triệu đồng từ sản xuất rau.

Chương trình hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế gia đình ở huyện Hương Hóa phát động với nhiều mô hình sản xuất phong phú phù hợp với điều kiện của từng địa phương để các Hội Phụ nữ ở cơ sở triển khai. Chẳng hạn như các xã Tân Liên, Tân Hợp, thị trấn Khe Sanh thì trồng nhiều cây gia vị, rau tàng ơ, xà lách...; các xã vùng Bắc Hương Hóa trồng các loại cây hoa màu lấy củ như môn, từ, tía.... Hội LHPN thị trấn Lao Bảo đã chọn mô hình trồng rau sạch, an toàn với các giống rau mới làm khâu

đột phá trong mục tiêu cải thiện sinh kế cho hội viên phụ nữ. Ngoài việc tạo điều kiện cho hội viên vay vốn, Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Lao Bảo còn được Hội LHPN huyện tạo điều kiện phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật trồng rau an toàn cho hội viên. Nhờ đó, phần lớn hội viên của Hội Phụ nữ thị trấn Lao Bảo đều được đào tạo nghề trồng rau và có vốn để đầu tư sản xuất.

Ông Nguyễn Ngọc Khả, Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Hương Hóa cho biết: *“Hội Phụ nữ huyện thường xuyên phối hợp với Phòng Nông nghiệp của huyện để tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ thuật cho hội viên phụ nữ các xã phát triển rau sạch. Hiện nay, nhu cầu rau sạch tăng cao nên việc trồng rau sạch mang lại thu nhập khá cho người dân. Hội Phụ nữ có chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế nâng cao đời sống cho hội viên đã chọn sản xuất rau sạch là rất đúng hướng và thực tế triển khai đạt hiệu quả tốt”*.

Ngoài việc hỗ trợ sản xuất, Hội Phụ nữ thị trấn Lao Bảo còn tìm kiếm thị trường, hỗ trợ chị em trong khâu tiêu thụ sản phẩm. Do đó, phần lớn rau sạch



trên địa bàn thị trấn Lao Bảo do hội viên phụ nữ sản xuất ra đều được tiêu thụ hết. Trong thời gian tới, theo chị Võ Thị Thúy, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Lao Bảo sẽ nhân rộng mô hình này ra nhiều hơn nữa, một mặt mở rộng diện tích, mặt khác đưa vào sản xuất thêm nhiều giống rau mới để tạo sự phong phú sản phẩm cung cấp cho thị trường. Việc tổ chức sản xuất rau sạch, giống mới không chỉ tạo việc làm, tăng thu nhập cho hội viên mà còn cung cấp ra thị trường những sản phẩm rau sạch có chất lượng cao, bảo vệ

sức khỏe của người tiêu dùng.

Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất rau sạch với nhiều giống rau mới đang mang lại hiệu quả cao và tạo nhiều việc làm cho người dân vùng cao huyện Hướng Hóa. Không chỉ thế, việc sản xuất rau sạch còn góp phần nâng cao nhận thức cho người dân về sản xuất đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, yếu tố quan trọng để phát triển sản xuất bền vững./.

*Nguồn: baoquangtri.vn*

Tổng hợp, biên tập: Trần Phương

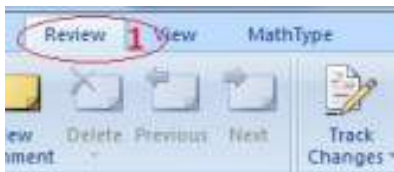
## HỎI ĐÁP KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

### **Câu 1: Cách so sánh 2 văn bản trong word 2010?**

Thỉnh thoảng bạn lại phát hiện ra có hai phiên bản của cùng một tài liệu trong máy tính của bạn, và bạn rất muốn biết hai văn bản đó khác nhau thế nào. Việc dò tìm sự khác nhau đòi hỏi tính kiên trì cao nếu bạn làm thủ công. Nhưng đã có một giải pháp để giải quyết vấn đề đó một cách dễ dàng. Công cụ “so sánh” của

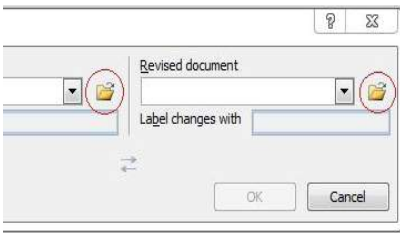
MS Word rất hữu dụng, nó cho phép bạn xem cả 2 văn bản trên cùng 1 màn hình, và xác định sự khác nhau.

**Bước 1.** Kích chuột vào “Review” ở menu chính, chọn “compare” và “compare” một lần nữa.





**Bước 2.** Màn hình “so sánh” sẽ bật lên, bạn chọn văn bản gốc ở bên trái và văn bản đã sửa đổi ở bên phải. Một cửa sổ mới hiện ra với cả 2 văn bản trên màn hình ở chế độ “so sánh”, nó sẽ giúp cho việc so sánh của bạn đơn giản hơn nhiều.



**Câu 2. Đàn gà 50 con, bị tiêu chảy, phân xanh trắng, tím mào, bỏ ăn. Đã bị 10 con trong 02 ngày. Đã dùng thuốc thú y nhưng không khỏi. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?**

Với biểu hiện như mô tả cho thấy gà đã mắc bệnh newcastle - bệnh gà rù ghép đầu đen. Để

khắc phục hiện tượng trên, cần thực các bước sau:

- Vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ, tẩy uế chuồng nuôi và môi trường xung quanh bằng thuốc sát trùng.

- Đồng thời cuộc xới mặt vườn đồi rồi rắc vôi bột.

- Dùng kháng thể Gum tiêm cho toàn đàn gà theo chỉ dẫn trên bao bì sản phẩm.

- Dùng vắc-xin ND-IB hoặc vắc-xin Newcastle với liều gấp 2 lần so với liều tiêm phòng.

- Dùng thuốc diệt vi khuẩn và ký sinh trùng như: Amoxilin hoặc Doxycyclin hoặc Ampicolis hoặc Thiamphenicol hoặc Florphenicol hoặc Neoteson hoặc Enrofloxacin hoặc Cectifur.

*Chú ý:* 1 trong các loại thuốc trên phối hợp với Sufamonomethoxin hoặc Hado-Coryza hoặc Methoxin, dùng theo chỉ dẫn trên bao bì sản phẩm, dùng liên tục trong 5 - 7 ngày.

Dùng Gluco-KC + Mne tiêu hóa + ADE + BI + thuốc bổ gan thận hòa với nước cho gà uống hàng ngày, uống liên tục trong 10 ngày

Sau 10 ngày điều trị, cho gà uống 1 gam thuốc tím hòa với 2 lít nước sạch cho gà uống liên

tục trong 2 giờ liền, sau đó đổ nước còn thừa đi./.

**Câu 3. Nuôi 6.000 con gà lai chọn, nặng 1,8kg/con, sắp xuất bán. Muốn vỗ béo gà trước khi xuất bán thì làm thế nào?**

Muốn vỗ béo gà trước khi xuất bán, phải cho gà ăn theo tiêu chuẩn như sau:

Thức ăn cho gà vỗ béo sẽ gồm có 40 - 50% bột ngô; 25 - 35% cám gạo; 18% kho dầu; 5 - 7% bột cá. Ngoài ra, cần phải chú ý thêm như:

Bổ sung Vitamin ADE và Vitamin B.complex, khoáng chất Premix, cho ăn tùy thích ngày 3 bữa, ngoài ra còn có thể cho gà ăn thêm rau tươi./.

**Câu 4. Nuôi 1.000 con gà mía đã 16 ngày tuổi, có hiện tượng quay tròn, ngứa bụng, đi loạng choạng, chưa dùng thuốc. Hỏi nguyên nhân và cách khắc phục như thế nào?**

Với biểu hiện trên cho thấy gà bị bệnh newcastle thể thần kinh và nhiễm khuẩn kế phát.

*Cách khắc phục như sau:*

- Dùng kháng thể kháng vi-rút newcastle tiêm bắp thịt hoặc dưới da với liều từ 3 ml/con. Sau 48 giờ tiêm nhắc lại với liều như trên lần 2.

- Điều trị toàn đàn, sử dụng một trong các thuốc

kháng sinh có hoạt chất sau trộn vào thức ăn hoặc pha nước uống: Florfenicol hoặc Enrofloxacin hoặc Amoxycillin hoặc Norfloxacin hoặc Oxytetracyclin, 1 lần/ngày/7 - 10 ngày liền, liều lượng theo hướng dẫn in trên bao bì sản phẩm.

- Cho uống chất điện giải Gluco-C + Vitamin B.complex + Men tiêu hóa trong 15 - 20 ngày liền.

- Bổ sung vitamin ADE + Vitamin B.complex và men tiêu hóa, khoáng chất Premix vào thức ăn, cho ăn trong 2 tháng liền./.

**Câu 5. Cách khắc phục gà bị bệnh đầu đen và gà thường bị đi bị lại nhiều lần như thế nào?**

Trong trường hợp này, có 4 dạng tổn thương của bệnh:

- Dạng xâm nhiễm ở manh tràng (ruột thừa) có thể phân lập.

- Dạng sinh dưỡng ở các tổn thương ruột, gan (có thể phân lập và giao tử).

- Dạng lưới thường dính với nhau tạo ra các thể lưới và hợp bào ở gan.

- Dạng hình thoi trong lòng ruột thừa và ngã ba hồi manh tràng.

*Phương thức lây truyền:*

Bệnh này lây lan chủ yếu qua đường miệng, ăn uống phải trứng giun kim và có chứa Histomonas. Bệnh lây truyền qua đường ăn uống bởi thức ăn, nước uống, chất độn, môi trường đã bị nhiễm trùng giun kim đã chứa mầm bệnh. Sau khi gà bị nhiễm bệnh, qua quá trình phát triển gà thải mầm bệnh ra môi trường bên ngoài và qua trứng giun kim hoặc qua phân.

Khi ra môi trường bên ngoài, trứng giun kim bị giun đất ăn và cắn nguyên được bảo tồn trong giun đất rất lâu, gà ăn phải giun đất và lai tái nhiễm. Đây là nguyên nhân sâu xa để bệnh đầu đen lưu trữ rất dài tại cơ sở chăn nuôi, là lý do cơ bản để gà bị tái nhiễm.

*Biện pháp khắc phục như sau:*

- Bước 1: Vệ sinh:

+ Tạo độ thông thoáng chuồng nuôi, giảm mật độ gà/1m<sup>2</sup> chuồng.

+ Dùng thuốc diệt côn trùng, phun toàn bộ chuồng nuôi và môi trường xung quanh để diệt côn trùng, vi-rút truyền bệnh.

+ Phun thuốc sát trùng phun toàn bộ chuồng nuôi để

diệt mầm bệnh bên ngoài môi trường.

- Bước 2: Điều trị nguyên nhân gây bệnh như sau:

+ Dùng thuốc có hoạt chất Sulfamonomethoxine với liều 1g/8kg P gà + Enrofloxacin hoặc Florfenicol 4% hoặc Oxytetracyclin hoặc Trimethoprim + Sulfamethoxazol hoặc Norfloxacin, cho uống 1 lần/ngày/7 ngày liên, liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất./.

**Câu 6. Dùng hương muỗi trong chuồng lợn khi lợn có chữa thì có ảnh hưởng gì không?**

Lợn đang mang thai rất mẫn cảm với thuốc diệt côn trùng và hương diệt muỗi. Do vậy, khi sử dụng các loại thuốc này cần tuân thủ đúng theo chỉ định của nhà sản xuất ghi trên bao bì sản phẩm và hạn chế sử dụng trong thời gian dài.

**Câu 7. Lợn tách mẹ được 1 tuần, bị nôn và kém ăn, chưa dùng thuốc gì. Hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?**

Với mô tả ở trên chưa đủ cơ sở để chẩn đoán bệnh. Trong trường hợp này cần thực hiện các bước sau:

- Tách riêng lợn bị bệnh ra khỏi đàn, vệ sinh và tẩy uế chuồng nuôi sạch sẽ bằng thuốc SÁT TRÙNG.

- Dùng thuốc để nâng cao sức đề kháng: Vitamin C + B1 + Caffein + Urotropin tiêm cho lợn theo chỉ dẫn trên bao bì sản phẩm.

- Dùng thuốc giảm sốt, thuốc cầm cúm cho lợn uống hàng ngày hoặc Anagin 10% tiêm cho lợn theo chỉ dẫn trên bao bì sản phẩm.

- Dùng thuốc bồi bổ cơ thể để tăng khả năng hấp thu. Dùng Gluco-KC + Men tiêu hóa và thuốc BỔ gan thận hòa với nước cho lợn uống hàng ngày.

- Dùng kháng sinh diệt vi khuẩn kể phát như: Amoxilin hoặc Doxycyclin hoặc Chloteracyclin hoặc Norfloxacin hoặc Gentamox hoặc Five-Enrocin tiêm cho lợn theo chỉ dẫn trên bao bì sản phẩm. Với phác đồ trên điều trị liên tục 5 - 7 ngày./.

**Câu 8. Đàn lợn có 06 con, có hiện tượng sốt 40°C, bỏ ăn, phân vàng. Hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?**

Với triệu chứng mô tả cho thấy lợn đã bị bệnh phó thương hàn. Vì vậy, phải điều trị đủ liệu trình mới khỏi bệnh.

Bệnh do vi khuẩn gây nên và sự lây nhiễm chủ yếu là qua đường tiêu hóa khi sử dụng thức ăn, nước uống đã nhiễm vi khuẩn, do lây lan từ lợn mẹ sang lợn con; lợn mẹ và lợn con mang trùng nhưng mà chưa phát bệnh, khi gặp các điều kiện bất lợi cho cơ thể như: thời tiết thay đổi, sức đề kháng có thể giảm kể phát bệnh ký sinh trùng, bệnh truyền nhiễm. Hoặc do lợn mẹ trước đây đã bị bệnh phó thương hàn đã điều trị khỏi nhưng mầm bệnh vẫn còn trong cơ thể, khi có thai truyền bệnh cho lợn con. Vì vậy, cách khắc phục là kết hợp điều trị nguyên nhân gây bệnh, triệu chứng lâm sàng và trợ sức như sau:

Dùng một trong các thuốc có hoạt chất sau: Florfenico hoặc Trimethoprim + sulfamethoxazol hoặc Flumequin hoặc Norfloxacin hoặc Cefitiofur, tiêm bắp 1 lần/ngày/5 ngày.

Ngày đầu tiêm 2 mũi kháng sinh: sáng và chiều; những ngày tiếp theo mỗi ngày tiêm 1 mũi.

Dùng thuốc Analgin cho tiêm bắp 1 lần/ngày/3 ngày liên để giảm sốt.

Dùng thuốc Caffein + Vitamin B1 + C, tiêm bắp 1 lần/ngày/trong 3 - 5 ngày liên

để trợ sức.

Dùng chất điện giải Gluco-KC + Vitamin ADE + Vitamin B.complex + men tiêu hóa cho uống 10 - 15 ngày liền để trợ sức, nâng cao thể trạng.

Vệ sinh tiêu độc chuồng nuôi bằng dung dịch thuốc sát trùng để diệt mầm bệnh ngoài môi trường./.

**Câu 9. Lợn nái đang lúc gần đẻ, có hiện tượng bỏ ăn, uống nhiều nước, nằm nhiều hơn. Đã dùng thuốc hạ sốt và thuốc bổ nhưng không có hiệu quả. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục thế nào?**

Qua mô tả cho thấy lợn đã bị bệnh truyền nhiễm, tuy nhiên chưa có những biểu hiện lâm sàng điển hình nên chưa quy ra bệnh cụ thể. Cách khắc phục như sau:

- Dùng một trong các thuốc có hoạt chất sau: Enrofloxacin hoặc Ceftiofur hoặc Florfenicol, tiêm bắp 1 lần/ngày/3 - 5 ngày liền, liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Dùng thuốc trợ sức Cafein + Vitamin B1, Vitamin C, tiêm bắp 1 lần/ngày/3 ngày liền, liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Cho uống chất điện giải Gluco-C trong 5 ngày liên tục.

Có thể dùng thuốc Catosal tiêm bắp 1 lần/ngày/5 ngày.

- Bổ sung men tiêu hóa, vitamin ADE + Vitamin Bcomplex, cho ăn 1 tháng liền để hồi phục sức khỏe trở lại.

- Vệ sinh tiêu độc chuồng nuôi bằng dung dịch thuốc sát trùng./.

**Câu 10. Thỏ nuôi được 1 tháng, tự sản xuất thức ăn cho thỏ từ cám gạo, bột ngô, bột đậu tương, viên thành viên tròn có đầy đủ dinh dưỡng không hay phải bổ sung thêm chất gì?**

Thành phần thức ăn về tinh bột và đạm như vậy cho thỏ là cũng tương đối ổn định. Tuy nhiên cần bổ sung thêm những thành phần như sau:

Vitamin ADE + Vitamin Bcomplex và khoáng chất Premix để giúp quá trình trao đổi chất, sinh trưởng, phát triển của thỏ nhanh hơn cũng như tốt hơn./.

*Nguồn: vtc16.vn (câu 2-10)*

Tổng hợp, biên tập: Trần Phương



Người dân xã Triệu Độ, Triệu Phong phấn khởi vì dưa lê được mùa, được giá.  
*Ảnh: baoquangtri.vn*



Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất rau sạch với nhiều giống rau mới đang mang lại hiệu quả cao cho người dân vùng cao huyện Hướng Hóa..  
*Ảnh: baoquangtri.vn*

## **ĐIỂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

*Đặt tại UBND các xã, phường: Vĩnh Sơn, Trung Hải, Triệu Phước, Hải Lệ, Hải Ba, Cam Thủy, Tân Liên, Đông Giang, Ba Lòng, Cam Nghĩa, Cam Tuyên, Hải Thái, Hải Vĩnh, Hướng Nghiệp, Triệu Độ, Triệu Sơn, Triệu Thượng, Trung Sơn, Vĩnh Thủy và xã Xi*



Cung cấp miễn phí các thông tin về:

- Thông tin khoa học kỹ thuật phục vụ nông nghiệp nông thôn: Giống cây trồng vật nuôi, kỹ thuật nuôi trồng, kỹ thuật bảo quản - chế biến nông sản, phòng chống dịch bệnh...

- Thông tin chính trị, xã hội bao gồm các thông tin về chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển nông nghiệp nông thôn: Nghề nghiệp và việc làm, bảo vệ môi trường, y tế chăm sóc sức khỏe cộng đồng...

- Thông tin về các chuyên gia, tổ chức tư vấn về chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật: CSDL các tổ chức KHCn, CSDL các chuyên gia, CSDL các tiến bộ KHCN.

***Phục vụ từ thứ 2 đến thứ 6***

Giấy phép xuất bản số: 01/GP-XBBT ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Trị. In 200 cuốn, khổ 13cm x 19cm tại Công ty TNHH Song Lam, 47 Lê Thế Hiếu, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. In xong và nộp lưu chiểu tháng 5/2017

Chịu trách nhiệm xuất bản: Trần Ngọc Lâm - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị

Đơn vị thực hiện: Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN Quảng trị.

Địa chỉ: 204 Hùng Vương, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.